

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 63/2022/TLST - HNGĐ, ngày 08/4/2022 giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Lê Thị Hồng H**, sinh năm 1999; địa chỉ: phố P, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: **Anh Vũ Trịnh L**, sinh năm 1992; địa chỉ: phố P, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

- Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 07 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01/7/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Lê Thị Hồng H và anh Vũ Trịnh L.**

## **2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

*Về quan hệ hôn nhân:* chị Lê Thị Hồng H và anh Vũ Trịnh L thống nhất thuận tình ly hôn.

*Về con chung:* Chị Lê Thị Hồng H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Vũ Quang A, sinh ngày 17/11/2018.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con: Anh Vũ Trịnh L tự nguyện cấp dưỡng cho cháu Vũ Quang A mỗi tháng 2.000.000 đ ( hai triệu đồng), kể từ tháng 07 năm 2022 cho đến khi cháu Vũ Quang Anh đủ 18 tuổi.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

*Về tài sản chung, công nợ chung:* Chị Lê Thị Hồng H và anh Vũ Trịnh L đều xác định không có, không đề nghị Tòa án giải quyết.

*Về án phí:*

Án phí thuận tình ly hôn: Chị Lê Thị Hồng H tự nguyện chịu toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000<sup>d</sup> ( Một trăm năm mươi nghìn đồng);

Án phí cấp dưỡng : Anh Vũ Trịnh L phải chịu là 150.000 đồng. Chị Lê Thị Hồng H tự nguyện nộp số tiền này cho anh L.

Tổng cộng chị Lê Thị Hồng H phải chịu là 300.000 đồng án phí. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà chị Lê Thị Hồng H đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000842 ngày 07/04/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Ninh Bình.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành án thì hàng tháng phải thanh toán khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSN TPNB;
- UBND phường Ninh Phong, TPNB;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn./.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Giang Thị Thúy Thu**